

Số: /TTr-SNV

An Giang, ngày tháng 12 năm 2020

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo Chương trình công tác năm 2020; Sở Nội vụ đã tiến hành rà soát Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất dự thảo thay thế Quyết định 41/2018/QĐ-UBND gửi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Căn cứ ý kiến của các đơn vị, Sở Nội vụ đã tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Quyết định và xin báo cáo cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Thực hiện Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành, ngày 31 tháng 10 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang (viết tắt là Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND).

Thực hiện Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND đã phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong thực hiện thẩm quyền được phân cấp, nâng cao hiệu quả công tác quản lý viên chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất và thông suốt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tuy nhiên, sau hơn 02 năm thực hiện đến nay, Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND đã bộc lộ một số hạn chế, cần được khắc phục kịp thời, cụ thể như sau: Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND quy định đối tượng áp dụng là người lao động

hợp đồng Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là không phù hợp (bởi vì quy định hiện hành đối tượng lao động hợp đồng Nghị định số 68/2000/NĐ-CP đã điều chỉnh theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về dân sự, pháp luật về thương mại và không thuộc chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc và quỹ tiền lương hằng năm của đơn vị sự nghiệp công lập); hình thức tuyển dụng viên chức thông qua xét tuyển đặc cách, hiện nay đã bị bãi bỏ nhưng vẫn còn quy định tại Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND; thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với trường hợp xếp lương ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương đã được Trung ương đẩy mạnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng Quyết định 41/2018/QĐ-UBND quy định phải xin ý kiến Bộ Nội vụ,...

2. Hiện nay, các văn bản luật và dưới luật làm cơ sở pháp lý để ban hành Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND đã được Trung ương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, cụ thể: Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 (có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 7 năm 2020); Chính phủ đã ban hành Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 (có hiệu lực thi hành ngày 29 tháng 9 năm 2020) bãi bỏ các Nghị định sau: (1) Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; (2) Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Do cơ sở pháp lý để ban hành Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND đã được các văn bản nêu trên sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nên cần thiết ban hành văn bản thay thế để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

- Tại khoản 2 Điều 65 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quy định:

“Điều 65. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

2. Phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý.”

- Theo khoản 1 Điều 12 và Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, quy định:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành

văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành...

Điều 28. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

- 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;*
- 2. Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương;*
- 3. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương.”*

Từ những nội dung và quy định nêu trên, việc xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật) ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang¹ thay thế Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền và cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang, được xây dựng trên cơ sở kế thừa các quy định của Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, chỉ sửa đổi, bổ sung thêm các nội dung để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và nhu cầu thực tiễn với mục đích, quan điểm xây dựng như sau:

- 1. Quán triệt quan điểm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương viên chức; nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập; thúc đẩy quá trình đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.**

¹ Về nội dung đào tạo, bồi dưỡng sẽ được ban hành bằng văn bản quy phạm pháp luật khác, theo chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 5065/VPUBND-TH ngày 14/10/2020 và Sở Nội vụ đã hoàn thiện Dự thảo trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 2288/TTr-UBND ngày 09/12/2020.

2. Dự thảo Quyết định phải kế thừa quy định còn phù hợp trong Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, bổ sung những nội dung mới từ đó xây dựng dự thảo với cơ cấu, bố cục hợp lý; nội dung khả thi; đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

3. Việc chuyển giao nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh đang nắm giữ cho cấp dưới thực hiện phải đảm bảo cấp dưới có đủ điều kiện, năng lực thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn ấy và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các quyết định của mình.

4. Phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh tại thời điểm hiện nay và trong thời gian tới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc ban hành chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 138/QĐ-SNV ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc ban hành Kế hoạch công tác của Sở Nội vụ năm 2020; Kế hoạch số 1997/KH-SNV ngày 30 tháng 10 năm 2020 về nhiệm vụ công tác quý IV năm 2020 của Sở Nội vụ;

Thực nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ đã đề xuất dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang thay thế Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Để có cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định, Sở Nội vụ đã gửi văn bản xin ý kiến của cơ quan, đơn vị, địa phương và đăng toàn văn tại mục “Lấy ý kiến Dự thảo văn bản” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang² và tại mục “Công chức, viên chức” trên Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ³ (tại Công văn số 2117/SNV-CCVC ngày 13 tháng 11 năm 2020). Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý, Sở Nội vụ đã nghiên cứu, hoàn thiện nội dung dự thảo, gửi Sở Tư pháp thẩm định (tại Công văn số 2261/SNV-CCVC ngày 07 tháng 12 năm 2020).

1. Nghiên cứu Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; hệ thống hóa, rà soát các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương viên chức.

2. Nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm qua các văn bản được ban hành của các cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh về thực hiện phân cấp thẩm quyền liên quan đến nội dung tuyển dụng, sử dụng và chế độ tiền lương viên chức.

² <http://angiang.gov.vn/wps/portal/Home/home/danh-muc/lay-y-kien-du-thao-van-ban>

³ <http://sonoivu.angiang.gov.vn/wps/portal/Home/trang-con/tin-tuc-chuyen-nganh/cong-chuc-vien-chuc>

3. Tổ chức xây dựng dự thảo Quyết định theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

4. Dự thảo Quyết định được Sở Nội vụ gửi văn bản xin ý kiến và đăng toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở Nội vụ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến.

5. Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang đã được tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và hoàn thiện.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định có 03 điều, trong đó Điều 1 của Dự thảo Quyết định có nêu cụ thể việc kèm theo Quyết định là Quy định về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang (viết tắt là Quy định).

Quy định có 3 chương với 18 điều, cụ thể:

- a) Chương I: Những quy định chung, gồm 5 điều, từ Điều 1 đến Điều 5.
- b) Chương II: Trách nhiệm và thẩm quyền quyết định, gồm 11 điều, từ Điều 6 đến Điều 16, chia thành 3 mục, Mục 1. Tuyển dụng viên chức, Mục 2. Sử dụng viên chức, Mục 3. Chế độ tiền lương.
- c) Chương III: Tổ chức thực hiện, gồm 2 điều, Điều 17 và Điều 18.

2. Nội dung cơ bản

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang, nhằm mục đích phù hợp quy định pháp luật hiện hành và phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong thực hiện thẩm quyền được phân cấp. Nội dung chính của dự thảo Quyết định có những điểm mới so với Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

a) Chương I: Những quy định chung, gồm 5 điều (Điều 1 đến Điều 5) quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, nội dung phân cấp thẩm quyền và nguyên tắc phân cấp thẩm quyền. Theo đó, nội dung Chương này, có điểm mới như sau:

- Về đối tượng áp dụng: So với Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, dự thảo đã không quy định người lao động hợp đồng Nghị định số 68/2000/NĐ-CP thuộc đối tượng áp dụng. Việc này là thực hiện đúng quy định hiện hành, vì đối tượng hợp đồng lao động Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được điều chỉnh theo quy định

của pháp luật về lao động, pháp luật về dân sự, pháp luật về thương mại và không thuộc chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc và quỹ tiền lương hằng năm của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Dự thảo đã xây dựng 01 điều riêng để giải thích các từ ngữ, mà trước đây còn có cách hiểu khác nhau. Việc giải thích này nhằm thống nhất trong cách hiểu để việc áp dụng đảm bảo đúng quy định khi tổ chức thực hiện. Cụ thể, các từ ngữ được giải thích trong dự thảo như sau: *“Cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức”, “Cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập”, “Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức”, “Cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức”, “Phân cấp”*.

- Về nội dung phân cấp thẩm quyền: So với Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, dự thảo đã quy định các nội dung cụ thể được phân cấp thẩm quyền trong *“tuyển dụng”, “sử dụng”* và *“chế độ tiền lương”*. Dự thảo đã kế thừa và giữ nguyên nội dung tiên bộ được quy định tại Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, đó là: *“Các nội dung liên quan tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức không được nêu tại văn bản này thì thực hiện theo văn bản của pháp luật hiện hành; Tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung được phân cấp phải đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền”*.

- Về nguyên tắc phân cấp thẩm quyền: Dự thảo đã bổ sung nguyên tắc mới so với Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, nhằm đề cao tính chịu trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền: *“Trường hợp tổ chức, cá nhân có vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương viên chức thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, cấp có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của Đảng và của pháp luật”*.

b) Chương II: Trách nhiệm và thẩm quyền quyết định, gồm 11 điều (Điều 6 đến Điều 16), chia thành 3 mục, Mục 1. Tuyển dụng viên chức, Mục 2. Sử dụng viên chức, Mục 3. Chế độ tiền lương.

Nội dung Chương này kế thừa các quy định tiên bộ của Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND và cập nhật bổ sung quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019 và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Chương II được xây dựng cơ cấu, bố cục theo trách nhiệm và thẩm quyền quyết định của từng chủ thể đối với từng nội dung được phân cấp trong tuyển dụng, sử dụng, thực hiện chế độ tiền lương: (1) Trách nhiệm và thẩm quyền của *Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh*; (2) Trách nhiệm và thẩm quyền của *Giám đốc Sở Nội vụ*; (3) Trách nhiệm và thẩm quyền của *Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện*; (4) Trách nhiệm và thẩm quyền của *người đứng đầu đơn vị sự*

ngành công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; (5) Trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, Chi cục và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Theo đó, có những nội dung cần lưu ý như sau:

(1) Trong tuyển dụng viên chức

- Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức: trách nhiệm và thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức, cơ bản thực hiện như Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND.

- Về thực hiện tuyển dụng viên chức: ngoài thi tuyển, xét tuyển như trước đây, so với Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, dự thảo đã cập nhật quy định mới của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, đó là bỏ quy định việc xét tuyển đặc cách (Nghị định số 29/2012/NĐ-CP) và trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức (Nghị định số 161/2018/NĐ-CP).

- Về ký kết hợp đồng làm việc: Dự thảo đã bổ sung thêm quy định mới về trách nhiệm và thẩm quyền trong ký kết hợp đồng làm việc đối với đối tượng không còn là công chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và đối tượng là viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Dự thảo đã quy định cụ thể và giao thẩm quyền rõ ràng cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong việc ban hành quyết định tuyển dụng viên chức đối với người trúng tuyển; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người tập sự sau khi hết thời gian tập sự; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức mới tuyển dụng (trường hợp trước khi được tuyển dụng đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định); chấm dứt hợp đồng làm việc và hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người tập sự,... đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

(2) Trong sử dụng viên chức

Có 02 điểm mới hoàn toàn, đó là: Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và việc cho chuyển công tác, tiếp nhận viên chức.

- Về tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức: Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II và tương đương. Dự thảo quy định phân cấp thẩm quyền tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III, hạng IV và tương đương cho các Sở. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ có vai trò tham gia ý kiến về nội dung đề án và chỉ tiêu tham dự thi hoặc xét thăng hạng.

- Về việc cho chuyển công tác, tiếp nhận viên chức: Trước đây, theo Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND, việc cho chuyển công tác ngoài tỉnh và tiếp nhận viên chức ngoài tỉnh về công tác tại tỉnh thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Nội vụ, thì nay dự thảo đã phân cấp thẩm quyền cho cơ quan, đơn vị quyết định việc cho chuyển công tác, tiếp nhận viên chức.

(3) Trong thực hiện chế độ tiền lương

Dự thảo đã quy định phân cấp thẩm quyền thực hiện chế độ tiền lương theo đối tượng như sau:

- Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với:

+ Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng I và tương đương.

+ Viên chức giữ chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện chế độ tiền lương theo nguyên tắc, thẩm quyền sau:

+ Đối với viên chức quản lý: người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ quản lý quyết định chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương.

+ Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý: người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đang trực tiếp, sử dụng viên chức quyết định chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương.

c) Chương III: Tổ chức thực hiện.

Nội dung Chương này quy định việc áp dụng đối với đối tượng khác và trách nhiệm thi hành, cơ bản không thay đổi so với Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND.

V. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THAM GIA CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ đã xây dựng Bảng tổng hợp ý kiến (xin gửi kèm theo Tờ trình này 02 Phụ lục), cụ thể như sau:

1. Phụ lục 1: Danh sách các cơ quan đơn vị có ý kiến thống nhất đối với Dự thảo (có 17 cơ quan, đơn vị thống nhất Dự thảo).

2. Phụ lục 2: Tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Nội vụ đối với đóng góp của cơ quan, đơn vị (có 06 cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến).

VI. GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP

Trên cơ sở kết quả thẩm định Dự thảo Quyết định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 403/BC-STP ngày 18 tháng 12 năm 2020, Sở Nội vụ đã tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý và hoàn thiện Dự thảo Quyết định. Có 02 nội dung còn có ý kiến khác nhau, Sở Nội vụ xin báo cáo và giải trình như sau:

1. Sở Tư pháp đề nghị rà soát lại quy định về thẩm quyền ban hành quyết định tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (viết tắt là đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ).

Về việc này, sau khi rà soát lại quy định và trao đổi với chuyên môn Sở Tư pháp (Phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật) thì thống nhất bổ

sung cụm từ: “...trên cơ sở quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của cơ quan có thẩm quyền” nhằm làm rõ hơn thẩm quyền phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc bổ sung vào Dự thảo Quy định, cụ thể như sau:

- Tại điểm c khoản 2 Điều 9, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập **chưa tự chủ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**: “Ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển viên chức **trên cơ sở quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**”.

- Tại điểm c khoản 2 Điều 10, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập **chưa tự chủ thuộc sở, chi cục và Ủy ban nhân dân cấp huyện**: “Ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển viên chức **trên cơ sở quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của Giám đốc Sở hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**”.

2. Sở Tư pháp đề nghị người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, chi cục và Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi quyết định chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến của sở hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Về việc này, Sở Nội vụ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo, bởi các lý do sau:

(1) Việc thực hiện chế độ tiền lương phải mang tính kịp thời để khuyến khích, tạo động lực cho viên chức tăng năng suất công việc, nếu phải xin ý kiến cấp trên trước khi thực hiện thì chậm, không đảm bảo tính kịp thời về tiền lương.

(2) Đây là những đối tượng mà đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, chi cục và Ủy ban nhân dân cấp huyện đang trực tiếp, sử dụng, quản lý nên việc người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, chi cục và Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương là hợp lý. Riêng đối tượng viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ của Giám đốc Sở hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thì sẽ do Giám đốc Sở hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương (điểm b, khoản 3 Điều 16 Dự thảo).

(3) Hiện nay, căn cứ pháp lý thực hiện chế độ nâng bậc lương và chế độ phụ cấp lương đối với viên chức, đã được tỉnh triển khai, quán triệt (Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ và văn bản liên quan) và cụ thể hóa thành văn bản hướng dẫn thực hiện (Công văn số 1200/UBND-TH ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV) nên thực tế thực hiện hiệu quả.

Vì vậy, việc đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong thực hiện chế độ tiền lương bằng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh là đúng quy định và phù hợp chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020.

Ví dụ, về chế độ tiền lương đối với các trường hợp xếp lương ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương: trước đây cần xin ý kiến Bộ Nội vụ, nay Trung

ương đã phân cấp thẩm quyền cho địa phương, không cần xin ý kiến Bộ Nội vụ (Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ và Công văn số 6670/BNV-TL ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ).

(Có Dự thảo Quyết định và Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định kèm theo).

Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- BGĐ Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CCVC/PDT(06b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Kim Bình